

Số: **2713** /BCA-C06

Hà Nội, ngày **21** tháng **6** năm 2025

V/v hướng dẫn quy trình cập nhật, làm sạch dữ liệu tình trạng hôn nhân và chế độ thông tin báo cáo theo Kế hoạch số 329/KH-BCA-BTP-TANDTC

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 329/KH-BCA-BTP-TANDTC ngày 31/5/2025 về mở đợt cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. Căn cứ các nội dung và phương pháp thực hiện, lộ trình triển khai tại Kế hoạch, Bộ Công an đã phối hợp với Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao xây dựng **Quy trình làm sạch dữ liệu tình trạng hôn nhân tại các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Quy trình làm sạch dữ liệu bản án, quyết định ly hôn tại Tòa án nhân dân các cấp; Quy trình làm sạch dữ liệu bản án, quyết định ly hôn thông qua ứng dụng VneID (Ban hành kèm theo Công văn này 03 quy trình nêu trên)**. Bộ Công an đề nghị:

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nội dung quy trình hướng dẫn, đơn đốc các đơn vị liên quan triển khai thực hiện bảo đảm đúng nội dung, lộ trình Kế hoạch đề ra.

2. Giao Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Phòng PC06) chủ trì tổng hợp kết quả rà soát, thực hiện theo quy trình, lộ trình Kế hoạch của các đơn vị liên quan, báo cáo kết quả hàng tuần (**trước thứ 5**) về Bộ Công an (*qua Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*) theo phụ lục báo cáo ban hành kèm theo Công văn này.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Công an (*đầu mối liên hệ: Đồng chí Thiếu tá Vũ Xuân Hòa, Cán bộ Trung tâm DLQG về DC/Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội/Bộ Công an, Số điện thoại: 0911.189.001*) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (để p/h chỉ đạo thực hiện);
- Tòa án nhân dân tối cao (để p/h chỉ đạo thực hiện);
- Lưu: VT, C06 (TTDLDC).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Thượng tướng Nguyễn Văn Long

QUY TRÌNH
SỐ HÓA, CẬP NHẬT BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH LY HÔN
TẠI TÒA ÁN NHÂN DÂN CÁC CẤP
(Ban hành theo Công văn số ~~21~~13/BCA-C06 ngày 21/6/2025)

I. MỤC ĐÍCH

Đảm bảo dữ liệu bản án, quyết định ly hôn của Tòa án được chuẩn hóa, đầy đủ, chính xác, có thể kết nối và khai thác bởi các hệ thống khác như: Cơ sở dữ liệu hộ tịch, tư pháp (Bộ Tư pháp); Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Bộ Công an); Ứng dụng VNeID phục vụ cắt giảm thủ tục hành chính.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Áp dụng đối với bản án, quyết định ly hôn của Tòa án các cấp đã có hiệu lực pháp luật từ năm 2010 đến 31/5/2025. Bao gồm dữ liệu dưới dạng bản giấy (scan), PDF hoặc dữ liệu đã số hóa nhưng chưa được xác thực/chuẩn hóa.

2. Đối với những bản án, quyết định ly hôn đã được Tòa án các cấp phối hợp với cơ quan Tư pháp, Công an địa phương thực hiện số hóa, làm sạch và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trước thời điểm Quy trình này được ban hành thì được xem là hoàn thành; các Tòa án thực hiện việc số hóa bản án, quyết định ly hôn đã có hiệu lực pháp luật tại đơn vị mình để phục vụ công tác lưu trữ hồ sơ theo quy định của Tòa án nhân dân tối cao.

III. QUY TRÌNH CỤ THỂ

Bước 1:

a. Rà soát, phân loại hồ sơ, dữ liệu về án ly hôn và chuẩn bị trang thiết bị phục vụ số hóa hồ sơ:

(1) Thực hiện rà soát các bản án, quyết định ly hôn từ kho lưu trữ, phần mềm nội bộ dùng chung của Tòa án nhân dân tối cao, phần mềm riêng của từng Tòa án (nếu có).

(2) Chuẩn bị, phân loại hồ sơ theo từng năm;

(3) Chuẩn bị phòng làm việc; máy tính để bàn hoạt động tốt, kết nối sẵn máy scan (sử dụng cả máy photocopy làm máy scan) để phục vụ tác nghiệp số hóa hồ sơ.

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân dân các cấp

b. Chuẩn bị cơ sở hạ tầng, phần mềm phục vụ số hóa:

(1) Chuẩn bị phần mềm số hóa có kết nối với CSDLQG về dân cư;

(2) Tổ chức tập huấn hướng dẫn sử dụng phần mềm số hóa và cách thức chuyển dữ liệu số hóa sang CSDLQG về dân cư.

Đơn vị thực hiện: Tòa án nhân dân tối cao chủ trì phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/Bộ Công an và các Tòa án nhân dân thực hiện.

Bước 2: Số hóa và nhập dữ liệu đầu ra

(1) Sử dụng phần mềm trang thiết bị để số hóa hồ sơ bản án, quyết định ly hôn.

(2) Cán bộ Tòa án thực hiện cập nhập thông tin đương sự (Vợ và Chồng) trong hồ sơ vụ án bao gồm:

- Họ và tên (bắt buộc);
- Ngày tháng, năm sinh (bắt buộc);
- Nơi cư trú (bắt buộc);
- Số CMND/Định danh cá nhân (bắt buộc). Trường hợp không có thông tin trong hồ sơ thì tích vào mục “Không có”;
- Số bản án/quyết định (bắt buộc);
- Ngày ban hành (bắt buộc);
- Cơ quan ban hành (bắt buộc);

(3) Đối với hồ sơ có đầy đủ thông tin 4 trường dữ liệu của công dân (*gồm: Họ và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Nơi cư trú; Số CMND/Định danh cá nhân 12 số*), cán bộ Tòa án thực hiện kiểm tra, đối chiếu thông tin công dân với CSDLQG về dân cư đã tích hợp sẵn trên phần mềm. Tại bước này xảy ra 2 trường hợp:

- Trường hợp đối khớp thành công thì cập nhật trạng thái dữ liệu của hồ sơ là: **Hồ sơ đủ thông tin và đối khớp thành công**

- Trường hợp không đối khớp thành công thì cập nhật trạng thái dữ liệu của hồ sơ là: **Hồ sơ đủ thông tin và không đối khớp thành công**

(4) Đối với hồ sơ không có đầy đủ thông tin 4 trường dữ liệu của công dân Cán bộ Tòa án thực hiện cập nhật trạng thái dữ liệu của hồ sơ là: **Hồ sơ không đủ thông tin.**

Đơn vị thực hiện: Các Tòa án nhân dân chủ trì thực hiện.

Bước 3. Luân chuyển dữ liệu đã số hóa để làm sạch tại Công an cấp xã, cơ quan tư pháp

Ngay sau khi hoàn thành việc cập nhập thông tin đương sự tại Bước 2, các Tòa án nhân dân thực hiện ngay việc chuyển thông tin dữ liệu đã số hóa của bản án, quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật của Tòa án sang Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư qua hệ thống đã kết nối giữa 02 đơn vị (*bao gồm cả các*

trường hợp đã nhập đầy đủ thông tin, đối khớp thành công/không thành công và các trường hợp thiếu thông tin).

Đơn vị thực hiện: Các Tòa án nhân dân chủ trì phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/Bộ Công an thực hiện.

Bước 4. Làm sạch dữ liệu, xác thực thông tin công dân theo bản án, quyết định ly hôn của Tòa án

(1) Đối với các bản án, quyết định ly hôn đã số hóa, nhập đầy đủ các trường thông tin bắt buộc và đối khớp thông tin công dân thành công qua API.

Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/Bộ Công an thực hiện chuyển dữ liệu về Bộ Tư pháp để thực hiện rà soát và cập nhật, đồng bộ dữ liệu đã xác thực vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

(2) Đối với các bản án, quyết định ly hôn đã số hóa tuy nhiên thiếu trường thông tin, chưa đối khớp được thông tin công dân qua API, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH thực hiện chuyển dữ liệu về Công an cấp xã để tiến hành xác minh, cập nhật bổ sung trường thông tin.

(3) Công an cấp xã phối hợp với Cơ quan Tư pháp xã thực hiện xác minh, cập nhật bổ sung các trường thông tin còn thiếu của công dân.

- Trường hợp đã xác minh bổ sung đầy đủ thông tin công dân, Công an cấp xã chuyển dữ liệu đã cập nhật về Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/Bộ Công an để chuyển dữ liệu về Bộ Tư pháp thực hiện rà soát, xác thực và cập nhật, đồng bộ dữ liệu đã xác thực vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

- Trường hợp không xác định được công dân, Công an cấp xã đánh dấu trạng thái để Cục Cảnh sát QLHC về TTXH thông báo đến Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp.

Đơn vị thực hiện: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Công an các địa phương, Bộ Tư pháp thực hiện

Bước 5. Đồng bộ dữ liệu

(1) Cơ quan Tư pháp thực hiện cập nhật tình trạng hôn nhân của công dân theo bản án, quyết định của Tòa án đã được xác minh, xác thực vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

(2) Đồng bộ, chia sẻ thông tin tình trạng hôn nhân đã cập nhật từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đơn vị thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an và Tòa án nhân dân tối cao thực hiện.

QUY TRÌNH
RÀ SOÁT, ĐỐI CHIẾU DỮ LIỆU BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH LY HÔN
THÔNG QUA ỨNG DỤNG ĐỊNH DANH QUỐC GIA (VNeID)
(Ban hành theo Công văn số 2713/BCA-C06 ngày 21/6/2025)

I. Mục tiêu

1. Cho phép người dân chủ động khai báo, cập nhật thông tin ly hôn trên Ứng dụng định danh quốc gia VNeID.

2. Cơ quan chức năng xác thực pháp lý, nhân thân và cập nhật vào CSDL quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, hiển thị thông tin tình trạng hôn nhân trên Ứng dụng VNeID.

II. Đối tượng áp dụng

- Công dân Việt Nam đã có tài khoản VNeID cấp độ 2 trở lên.
- Có bản án hoặc quyết định ly hôn đã có hiệu lực pháp luật do Tòa án có thẩm quyền ban hành.

III. Các bước thực hiện

Bước 1. Công dân đăng nhập Ứng dụng VNeID và khai báo thông tin

- (1) Công dân mở ứng dụng VNeID, đăng nhập bằng tài khoản cấp độ 2.
- (2) Vào tiện ích 'Cung cấp thông tin về tình trạng hôn nhân'.
 - Chọn 'Cập nhật thông tin bản án, quyết định của Tòa án về việc ly hôn'.
 - Hệ thống tự động điền các thông tin của người kê khai gồm: Họ và tên; Ngày tháng, năm sinh; Nơi cư trú; Số định danh cá nhân.
 - Công dân thực hiện nhập bổ sung thông tin về tin về người vợ/ chồng (cũ) trong bản án, quyết định, bao gồm:

- + Họ và tên (bắt buộc)
- + Ngày tháng, năm sinh (bắt buộc)
- + Nơi cư trú (bắt buộc)
- + Số CMND/Định danh cá nhân (không bắt buộc)
- + Số bản án/Quyết định (bắt buộc)
- + Ngày, tháng, năm ban hành (bắt buộc)
- + Cơ quan ban hành (bắt buộc)

Bước 2. Kiểm tra sơ bộ và chuyển yêu cầu xác thực

(1) Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Bộ Công an thực hiện kiểm tra đối khớp thông tin vợ/chồng (cũ) với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(2) Trường hợp đối khớp thành công, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Bộ Công an chuyển yêu cầu xác thực tới Tòa án nhân dân tối cao để thực hiện phân

luồng, chuyển yêu cầu xác thực tới các Cơ quan ban hành bản án, quyết định ly hôn theo đơn vị hành chính (Tòa án nhân dân các cấp)

Trường hợp xác thực không thành công, gửi yêu cầu đề nghị công dân cập nhật lại thông tin qua Ứng dụng VNeID.

Bước 3. Xác thực và đồng bộ thông tin

(1) Tòa án các cấp: Xác thực tính pháp lý bản án mà công dân đã nhập trên VNeID (không quá 02 ngày làm việc/1 hồ sơ).

Trường hợp thông tin bản án, quyết định ly hôn công dân đề nghị cập nhật qua xác minh, xác thực là chính xác thì đánh dấu trạng thái đã xác thực thành công trên hệ thống, đồng thời chuyển hồ sơ cập nhật đã xác thực về Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/Bộ Công an. Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/Bộ Công an chuyển yêu cầu cập nhật đến cơ quan đăng ký hộ tịch nơi công dân cư trú để thực hiện cập nhật thông tin tình trạng hôn nhân.

- Trường hợp thông tin bản án, quyết định ly hôn công dân đề nghị cập nhật qua xác minh, xác thực không chính xác thì đánh dấu trạng thái trên hệ thống, nêu rõ lý do và chuyển trả yêu cầu cập nhật.

(2) Cơ quan đăng ký hộ tịch: rà soát kiểm tra tình trạng hôn nhân của công dân, trường hợp công dân chưa đăng ký kết hôn lại (tái hôn), Cập nhật thông tin tình trạng hôn nhân theo bản án, quyết định của Tòa án vào CSDL hộ tịch điện tử (không quá 01 ngày làm việc/01 hồ sơ).

(3) Đồng bộ thông tin tình trạng hôn nhân từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; gửi thông báo xác thực thành công cho công dân.

IV. Các trường hợp phát sinh

(1) Công dân cập nhật thông tin bản án không chính xác: Tòa án từ chối xác thực.

(2) Bản án chưa có hiệu lực: Hệ thống từ chối, yêu cầu cập nhật sau.

(3) Dữ liệu thông tin công dân không trùng khớp: Yêu cầu công dân cập nhật lại thông tin nhân thân trên VNeID.

V. Trách nhiệm các bên

(1) Công dân: Cung cấp các thông tin chính xác về bản án, quyết định ly hôn hợp lệ.

(2) Tòa án: Xác thực thông tin bản án, quyết định ly hôn theo thông tin công dân cung cấp theo hồ sơ bản án, quyết định ly hôn tại lưu tại tòa án và hệ thống nội bộ.

(3) Công an: kiểm tra xác thực thông tin công dân thông qua hệ thống

(4) Cơ quan Tư pháp: Ghi nhận thay đổi thông tin tình trạng hôn nhân vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

QUY TRÌNH
RÀ SOÁT, ĐỐI CHIẾU, CẬP NHẬT, ĐỒNG BỘ DỮ LIỆU ĐĂNG KÝ KẾT HÔN
GIỮA CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ VỚI CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ
DÂN CƯ TẠI BỘ TƯ PHÁP

(Ban hành theo Công văn số **2713**/BCA-C06 ngày **21**/6/2025)

I. Nguyên tắc chung

1. Trường hợp chưa có dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu Hộ tịch

(1) Ủy an nhân dân cấp xã, Sở Tư pháp rà soát hồ sơ, thực hiện số hóa dữ liệu đăng ký kết hôn từ sổ đăng ký kết hôn lưu trữ tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

(2) Việc số hóa cần đảm bảo đầy đủ, chính xác các trường thông tin công dân trên giấy chứng nhận kết hôn, gồm:

- Họ và tên;
- Ngày tháng năm sinh;
- Giới tính;
- Số Chứng minh nhân dân/Định danh cá nhân (Trường hợp chưa có số Định danh cá nhân thì sử dụng hàm API gợi ý số định danh từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư);
- Thông tin hộ tịch liên quan (dân tộc, quốc tịch, nơi cư trú...);

(3) Mục tiêu: đảm bảo dữ liệu có thể đồng bộ chính xác sang Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Trường hợp đã có dữ liệu

Thực hiện chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu hộ tịch (kết hôn) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Các tình huống khi đồng bộ dữ liệu kết hôn sang Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hướng xử lý:

(1) Trường hợp đồng bộ thành công: Dữ liệu hợp lệ, khớp với thông tin dân cư, Bộ Tư pháp thực hiện đồng bộ, chia sẻ thông tin tình trạng hôn nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Sau khi dữ liệu đồng bộ thành công, Cục C06 – Bộ Công an chỉ đạo Công an địa phương thực hiện cập nhật thông tin tình trạng hôn nhân trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(2) Trường hợp đồng bộ không thành công: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trả về bản ghi lỗi cho CSDL hộ tịch điện tử. CSDL hộ tịch điện tử thực hiện phân luồng xử lý lỗi:

- Chuyển lại bản ghi lỗi cho đơn vị tư pháp (nơi số hóa) để phối hợp với Công an cấp xã rà soát, cập nhật làm dữ liệu.

- Thực hiện cập nhật, chỉnh sửa thông tin, sau đó gửi dữ liệu về Bộ Tư pháp để đồng bộ lại với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Nếu tiếp tục không thành công, phối hợp Công an cấp xã/phường nơi công dân cư trú để kiểm tra, xác minh thông tin thực tế và điều chỉnh dữ liệu theo quy định.

II. NỘI DUNG QUY TRÌNH CỤ THỂ

1. Đối với cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch

Bước 1: Rà soát, lập danh sách các hồ sơ kết hôn chưa có trên hệ thống hộ tịch điện tử.

Bước 2: Số hóa dữ liệu kết hôn, đảm bảo: Nhập đúng, đầy đủ các trường thông tin trên bản giấy; Ghi đúng mã định danh cá nhân (nếu có), hoặc sử dụng API hỗ trợ để xác định.

Bước 3: Đồng bộ dữ liệu kết hôn với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư qua phần mềm hộ tịch điện tử.

Lưu ý về xử lý lỗi đồng bộ:

(1) Khi hệ thống trả về bản ghi lỗi, cần kiểm tra lại: họ và tên, ngày tháng năm sinh, số định danh cá nhân, mã địa phương...

(2) Cập nhật lại dữ liệu, gửi đồng bộ lại.

(3) Lập danh sách các trường hợp không đồng bộ được nhiều lần, chuyển dữ liệu để phối hợp với Công an cấp xã thực hiện xác minh, cập nhật.

2. Đối với Công an cấp xã

Bước 1: Tiếp nhận đề nghị phối hợp xác minh từ cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch.

Bước 2: Kiểm tra thông tin công dân trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và qua hồ sơ cư trú thực tế:

- Đối khớp thông tin Họ và tên, số định danh cá nhân, ngày tháng năm sinh, nơi cư trú...

- Xác minh trường hợp công dân có thông tin chưa đầy đủ hoặc không trùng khớp.

Bước 3: Cập nhật hoặc đề xuất điều chỉnh thông tin dân cư nếu phát hiện sai lệch:

- Ghi nhận kết quả xác minh

- Báo cáo cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Cục C06 hoặc Phòng PC06 Công an tỉnh) để xử lý dữ liệu.

- Phối hợp hỗ trợ nhập lại dữ liệu số hóa kết hôn khi có yêu cầu từ Tư pháp địa phương.

